

Bản án số: 240/2022/HS-ST

Ngày 29 - 12 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH - TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Vũ Ngọc Hiệp

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoài Đức Huệ

Bà Trần Thanh PH

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hồng Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 228/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 243/2022/QĐXXST-HS ngày 12/12/2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Xuân H**, sinh năm 1988, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Khu K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nơi tạm trú: Ấp B, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông A (chết) và bà B (chết); Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 03 anh chị em; Bị cáo có chồng là C (đã ly hôn năm 2012) và có 05 con (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2019);

Tiền sự: Không;

Tiền án:

+ Ngày 28/02/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch kết án 01 năm 04 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo được Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch (bị cáo chưa chấp hành xong bản án);

+ Ngày 22/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch kết án 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (bị cáo chưa chấp hành xong bản án).

Hiện nay bị cáo đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (bị cáo có mặt).

- Người làm chứng: Ông Trần Hồng Đ, sinh năm 1999(vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai

Ông Nguyễn Trường H, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Xuân H là đối tượng sử dụng trái phép ma túy. Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 14/7/2022 H đi đến khu vực ngã ba B, xã P, huyện N gặp T (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng mang về phân chia thành 02 gói nylon và 02 đoạn ống hút bỏ trong túi vải rồi cất giấu trong tủ ở phòng ngủ của H để sử dụng dần.

Đến khoảng 21 giờ 10 phút ngày 20/7/2022, Công an xã L kiểm tra phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 02 đoạn ống hút kích thước 2,5cm chứa tinh thể màu trắng, 01 gói nylon có kích thước 03cm x 04cm chứa tinh thể màu trắng, 01 gói nylon có kích thước 04cm x 05cm chứa tinh thể màu trắng, 01 túi vải màu nâu, 01 cây kéo, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (thường gọi là nỏ).

Tại Kết luận giám định số: 1546/KL-KTHS ngày 27/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,8019gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Đối với đối tượng tên T đã bán ma túy cho H hiện chưa rõ nhân thân nên cần tiếp tục điều tra xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 212 /CT-VKS - NT ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố Nguyễn Thị Xuân H về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Xuân H về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm o khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, xử phạt Nguyễn Thị Xuân H từ 06 (sáu) đến 07 (bảy) năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 1,7705 gam đã được niêm phong trong gói niêm phong số 1546/KL-KTHS ngày 27/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Đồng Nai, 01 túi vải màu nâu, 01 cây kéo, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (thường gọi là nỏ).

Bị cáo Nguyễn Thị Xuân H không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch và không tranh luận gì tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thị Xuân H tại phiên tòa: Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt của người làm chứng: Người làm chứng là ông Nguyễn Trường H và ông Trần Hồng Đ đã có lời khai tại hồ sơ và việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 293 tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Xuân H đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 20/7/2022 tại Ấp B, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thị Xuân H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 1,8019gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cá nhân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Xuân H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, *bị cáo có 02 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”*, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản

lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tự nhận thức được việc tàng trữ ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ngập nên vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội, cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Hiện nay tệ nạn mua bán ma túy diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác.

Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên Tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo đang nuôi con nhỏ và hiện nay đang mang thai. Do đó Hội đồng xét xử xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong mẫu vật sau giám định số 1546/KL-KTHS ngày 27/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 (một) túi vải màu nâu, 01 (một) cây kéo, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (thường gọi là nỏ).

[7] Đối với đối tượng tên T là người có hành vi bán trái phép chất ma túy cho H, do chưa xác định được nhân thân của T nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 293, 298, 299, 326, 327, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm 0 khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Xuân H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 09 (chín) năm 04 (bốn) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 149/2020/HS - ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo Nguyễn Thị Xuân H phải chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) bản án là 15 (mười lăm) năm 10 (mười) tháng tù. Thời

hạn tù được tính từ ngày 17/11/2022. Trừ đi thời hạn bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2018 đến ngày 04/10/2018; Từ ngày 25/6/2020 đến ngày 25/6/2020 và từ ngày 20/7/2022 đến ngày 21/7/2022.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong mẫu vật sau giám định số 1546/KL-KTHS ngày 27/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 (một) túi vải màu nâu, 01 (một) cây kéo, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (thường gọi là nỏ).

(Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/11/2022)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Xuân H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục thi hành án DS huyện Nhơn Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Vũ Ngọc Hiệp**